TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03A/2021/HS-ST
Ngày: 23-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Dũng;

Ông Trần Văn Kiêu.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05A/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14A/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn Tr, sinh năm 1997 tại huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp N, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Nh và bà Lý Thị Nghi N; Vợ Nguyễn Thị Diễm M; có con là Võ Nguyễn Minh Kh; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/9/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tam giam tại Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam công an huyện Th; *có mặt*

Người làm chứng:

- Võ Kim T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; *vắng mặt*

- Lâm Yến M, sinh năm 2003; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; *có mặt*

- Vũ Chí Ng, sinh năm 1997; Nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; *có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 8/2021, Võ Văn Tr cùng với Võ Kim T đến nhà bạn của Tr là Vũ Chí Ng ở ấp B, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang xin ở nhờ thì được Ng đồng ý. Vào khoảng 16 giờ ngày 31/8/2021, Tr điện thoại cho người tên H ở Kênh 500 hỏi mua ma túy với số tiền 800.000 đồng thì H đồng ý bán, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì H đến gặp Tr ở ngoài lộ trước nhà của Ng giao ma túy cho Tr. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tr và T lấy một ít ma túy cho vào dụng cụ và có rủ Ng qua phòng cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, Ng về phòng ngủ, Tr cất giấu số ma túy còn lại vào trong túi quần jean ngắn của T treo trên sào quần áo không ai hay biết. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/9/2021 lực lượng Công an huyện Th kiểm tra phát hiện số ma túy cất giấu nói trên, qua làm việc Tr thừa nhận đó là ma túy của mình mua cất giấu nhằm mục đích để sử dụng nên Công an huyện Th tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr. Trong quá trình điều tra, Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15; số IMEI 1: 861711050286079; IMEI 2: 861711050286061 kèm sim số 0942294119 và 0879867919, điện thoại qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1010; số IMEI 1: 355763105997237, sim số 0854869386, điện thoại bị bể màn hình và qua sử dụng;

- 01 (một) chai nước có ống làm dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) quẹt ga hiệu Aomai, qua sử dụng;

- 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh cài, bên trong có chứa một khối tinh thể màu trắng được niêm phong (có biên bản kèm theo);

- 01 (một) quần Jean kích thước 0,40 x 0,20 m.

** Tại Kết luận giám định số 853/KL-KTHS ngày 04/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:* Tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3671 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục 35)

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSVT ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Võ Văn Tr về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn Tr phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Tr từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng sau: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu vụ số 853/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Minh Kha và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) chai nước có ống làm dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt ga hiệu Aomai, qua sử dụng; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1010; số IMEI 1: 355763105997237, sim số 0854869386, điện thoại bị bể màn hình và qua sử dụng.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Võ Văn Tr: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15; số IMEI 1: 861711050286079; IMEI 2: 861711050286061 kèm sim số 0942294119 và 0879867919, điện thoại qua sử dụng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của người làm chứng Võ Kim T đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ các

Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Võ Kim T.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/9/2021 Võ Văn Tr có hành vi cất giấu chất ma túy tại nơi ở (loại Methamphetamine) với tổng khối lượng là 0,3671 gam; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án stương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Song, xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Võ Kim T và Vũ Chí Ng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Công an huyện Th xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho Trưởng tên H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Th đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được do đó chưa có cơ sở để xử lý. Khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Đối với vật chứng là 01 (một) quần Jean kích thước 0,40 x 0,20m, Cơ quan CSĐT Công an huyện Th đã trả lại cho chủ sở hữu là Võ Kim T, sinh năm 1991, cư trú ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang, việc trao trả này đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các vật chứng còn lại áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu vụ số 853/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy,

người chứng kiến niêm phong Võ Minh Kha và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) chai nước có ống làm dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt ga hiệu Aomai, qua sử dụng; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng do các vật chứng này là vật cấm lưu hành và là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1010; số IMEI 1: 355763105997237, sim số 0854869386, điện thoại bị bể màn hình và qua sử dụng do điện thoại này Tr dùng để liên lạc mua ma túy.

Trả lại cho Võ Văn Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15; số IMEI 1: 861711050286079; IMEI 2: 861711050286061 kèm sim số 0942294119 và 0879867919, điện thoại qua sử dụng do điện thoại này của Tr không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy*"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Tr 01 năm tù, tính kể từ ngày 01/9/2021.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu vụ số 853/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Minh Kha và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) chai nước có ống làm dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt ga hiệu Aomai, qua sử dụng và 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1010; số IMEI 1: 355763105997237, sim số 0854869386, điện thoại bị bể màn hình và qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn Tr*:* 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15; số IMEI 1: 861711050286079; IMEI 2: 861711050286061 kèm sim số 0942294119 và 0879867919, điện thoại qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Th đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án../.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã M;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ